

UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THCS NGỌC SƠN



KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn
2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Tháng 10 năm 2020

TP Hải Dương, ngày 12 tháng 10 năm 2020

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS NGỌC SƠN GIAI ĐOẠN 2020- 2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Trường THCS Ngọc Sơn được thành lập tháng 8/1967. Lúc đầu trường mang tên trường phổ thông cấp II Ngọc Sơn. Từ năm thành lập đến nay nhà trường có nhiều sự thay đổi:

Năm học 1975 - 1976 sáp nhập trường phổ thông cấp I, phổ thông cấp II thành trường Phổ thông cấp I - II Ngọc Sơn.

Năm học 1989 - 1990 trường Phổ thông cấp I - II Ngọc Sơn tách thành 2 trường là trường THCS Ngọc Sơn và trường TH Ngọc Sơn.

Tháng 12/2019 nhà trường được sát nhập về Thành Phố Hải Dương. Lúc này là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, quản lý chuyên môn của phòng GD-ĐT thành phố Hải Dương.

Trải qua gần 53 năm xây dựng và phát triển, trường THCS Ngọc Sơn đã khẳng định được vị thế của mình: Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày được ổn định, giữ vững và nâng lên.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020- 2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp cơ bản trong quá trình vận động xây dựng và phát triển của nhà trường. Đồng thời đây cũng là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu, của Hội đồng trường cũng như các hoạt động của CBGV, NV, HS nhà trường.

Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn 2030 nói riêng và kế hoạch chiến lược phát triển của các nhà trường trong toàn ngành nói chung, có một ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD-ĐT, góp phần thực thành công chương trình GDPT 2018. Cùng với các nhà trường xây dựng ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hải Dương phát triển ổn định, bền vững, chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương nói riêng, của thành phố của tỉnh và đất nước nói chung.

Năm học 2019-2020 Thành phố không tổ chức thi HSG

Chất lượng thi vào THPT hệ công lập

Năm	2020- 2021		
	Tỉ lệ %	Xếp thứ TP	Xếp thứ tỉnh
Kết quả	71.3	12/25	131/272

Đánh giá chung: Chất lượng giáo dục toàn diện trong những năm gần đây tuy đã phát triển ổn định, năm sau cao hơn năm trước, nhất là hiệu quả đào tạo thi vào lớp 10 THPT. Nhưng để duy trì kết quả như vậy, cũng như sự kì vọng của địa phương cũng là áp lực không nhỏ cho trường cũng như CBGV, NV, HS.

1.1.3. Cơ sở vật chất

a, Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường

Phòng học: Tổng số 14 phòng học kiên cố cao tầng có 05 phòng bộ môn, trong đó 01 phòng KHTN1, 1 KHTN2, và 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Công nghệ., 01 phòng học Ngoại ngữ. Hiện còn thiếu 04 phòng bộ môn theo quy định là đa chức năng, Tin học, Mĩ thuật, phòng KHXX.

Thư viện: Hiện tại thư viện đã được công nhận thư viện chuẩn 2006 có 01 phòng diện tích 67,8 m² có tổng số đầu sách trong đó sách nghiệp vụ 911 cuốn; sách giáo khoa 900 cuốn; sách tham khảo 2088 cuốn.

Phòng hành chính: Trường có 01 phòng họp Hội đồng, 01 phòng HT, 01 phòng PHT, 01 phòng Văn thư - Kế toán, 01 phòng Y tế, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng của các tổ chức đoàn thể.

Phòng thiết bị: Diện tích 18m² trang thiết bị còn thiếu, chưa đồng bộ

b. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu .

Có 04 máy tính cây phục vụ hoạt động văn phòng và công tác chuyên môn. Được nối mạng Internet

c. Khu vực công cộng:

- Có hệ thống nước sạch đã đưa vào sử dụng. Nước uống (nước lọc) do công ty cung cấp.

d. Khu vệ sinh: gồm 03 khu của giáo viên và học sinh được xây dựng kiên cố có đầy đủ các thiết bị tối thiểu đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng.

e. Khu vực nhà xe gồm 01 khu của học sinh, 01 nhà xe giáo viên riêng biệt, đáp ứng đủ nhu cầu cho học sinh và CBGV.

1.1.4. Điểm mạnh

- Chi bộ là một tổ chức đoàn kết, thống nhất nhiều năm đạt trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

- Ban Giám hiệu là một tập thể đoàn kết, xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Biết phát huy dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng yêu mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên: Là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều đồng chí có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. Phần lớn giáo viên có trình độ trên chuẩn, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yên tâm công tác, tinh thần trách nhiệm cao.

- Chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường ổn định, liên tục được công nhận tập thể lao động tiên tiến.

- Sau nhiều năm hoạt động nhà trường đã thu được những kết quả về công tác quản lý, nề nếp đã đi vào ổn định. Cảnh quan nhà trường đảm bảo “*Xanh - Xanh - Đẹp - An toàn - Thân thiện*”.

1.1.5. Điểm yếu

- Khuôn viên trường rất chật hẹp bất hợp lý, diện tích 3.469,52 m², bình quân 7,67 m²/học sinh, Trạm y tế ngay phía trước nhà trường khả năng mở rộng tại chỗ chỉ còn phương án trường di dời Trạm y tế đi nơi khác để trường THCS tiếp quản khuôn viên trạm y tế.

- Cơ sở vật chất chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. Phòng học bộ môn, thiết bị dạy học còn thiếu. Khu

bãi tập của học sinh còn nhỏ hẹp dẫn đến khó khăn cho việc dạy học theo bộ môn và ứng dụng CNTT trong dạy học. Công trường, sân trường, nhà bảo vệ, tường rào, nhà vệ sinh và nền các phòng học đã xuống cấp do được xây dựng

- Tay nghề của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, giáo viên già hóa nên một số ít chưa tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Số giáo viên chuyên sâu về bộ môn và kinh nghiệm trong việc giảng dạy chưa nhiều. Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự chuyên tâm trong việc dạy học và giáo dục học sinh.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, số học sinh có lực học giỏi từ tiểu học chuyển đi học tập ở nơi khác còn nhiều (*khoảng 20 học sinh/năm*) dẫn đến chất lượng học lực chưa cao. Một số môn chất lượng còn thấp hơn so với mặt bằng chung của thành phố, nhất là chất lượng mũi nhọn.

1.2. Môi trường bên ngoài

Trường THCS Ngọc Sơn thuộc địa bàn xã Ngọc Sơn là địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc là đơn vị được công nhận Anh hùng LLVT. Hầu hết người dân làm nông nghiệp, lao động tự do, thu nhập thấp dẫn đến sự quan tâm tới việc học của con em chưa cao.

Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tích cực ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng khoa học trong công tác quản lý chúng tôi nhận thấy thời cơ và các thách thức như sau:

1.2.1. Thời cơ

Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương xã Ngọc Sơn

Được Phụ huynh tin nhiệm, học sinh tin yêu, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

Đội ngũ cán bộ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

Nhu cầu giáo dục ngày càng ổn định và tăng khi số lượng học sinh các khối lớp dưới tiểu học tăng cùng với sự gia tăng dân số cơ học tại địa phương.

1.2.2. Thách thức

Cơ sở vật chất- kỹ thuật còn thiếu, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học.

Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục với ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Năng lực giảng dạy của một số giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

1. 2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục, trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém. Phần đầu đạt được trường có chất lượng tốt.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy- học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Kết hợp với các tổ chức, đoàn thể của địa phương vận động phụ huynh có học sinh giỏi yên tâm cho các em ở lại học tại trường

Tích cực đầu tư, tu sửa, nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, kĩ thuật đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Xây dựng cơ quan văn hóa; trường đạt chuẩn “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Phần đầu nhà trường được công nhận KĐCL mức độ 2 đúng KH năm 2025.

2. Tầm nhìn, sứ mệnh & các giá trị cốt lõi

2.1. Tầm nhìn

Là một trong những trường chất lượng tốt, giáo dục con người phát triển toàn diện. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

2.2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện có chất lượng giáo dục tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

2.3. Các giá trị cốt lõi

- | | |
|---------------|----------------------|
| - Dân chủ | - Tận tụy |
| - Đoàn kết | - Trung thực |
| - Kỷ cương | - Sáng tạo |
| - Tình thương | - Khát vọng vươn lên |
| - Trách nhiệm | |

3. Mục tiêu, chỉ tiêu & Phương châm hành động

3.1. Mục tiêu

3.1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

3.1.2 Các mục tiêu cụ thể

Mục tiêu ngắn hạn: Cuối năm 2021 Trường công nhận lại kiểm định chất lượng mức độ 2 và có sự thay đổi về CSVC, TBDH.

Đến năm 2022 Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- + Chất lượng giáo dục được khẳng định.
- + Thương hiệu nhà trường được nâng cao.
- + Đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 năm 2021.

Mục tiêu dài hạn: Đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2022-2025.

3.2. Chỉ tiêu.

3.2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 85%.

Giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính đạt 100%.

Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 65% .

Có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học. Phấn đấu 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên.

3.2.2. Học sinh

- Qui mô: + Lớp học: 13 lớp.
+ Học sinh: 480 học sinh.
- Chất lượng học tập:
 - + Trên 75 % học lực khá, giỏi (15 % học lực giỏi)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% không có học sinh kém.
 - + Xét TN THCS đạt 100%
 - + Học sinh TN THCS thi đỗ vào THPT hệ công lập đạt trên 75 %
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.
 - + Chất lượng đạo đức: 90% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

3.2.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, đầu tư mua sắm mới bộ TBDH đồng bộ từ lớp 6-9.
- Hoàn thiện khu hiệu bộ và các phòng chức năng; sửa chữa lại các phòng bộ môn, nhà vệ sinh, sân, công, nhà bảo vệ và tường rào. Thư viện đạt tiên tiến; mở rộng khuôn viên theo đề án được UBND phường phê duyệt.
- Phòng tin học được nâng cấp theo hướng hiện đại.
- Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”

3.3. Phương châm hành động

“ Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

4. Các giải pháp thực hiện

4.1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền tới cán bộ giáo viên và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong nhà trường theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.
- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

4.2. Các giải pháp cụ thể

4.2.1. Thể chế và chính sách

Đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo lý tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tới toàn thể cán bộ, đảng viên và giáo viên.

Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

4.2.2. Tổ chức bộ máy

Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ giáo viên phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn.

4.2.3. Công tác đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị tốt; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có đáp ứng yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên đầu đàn, cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

4.2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện *đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức* và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy- học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có những kỹ năng sống cơ bản.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

4.2.5. Cơ sở vật chất:

Tham mưu với các cấp lãnh đạo từng bước xây dựng CSVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao cho học sinh.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet.

4.2.6. Kế hoạch - tài chính

Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ chuyên môn và nhà trường.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, minh bạch các nguồn thu, chi.

Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của phụ huynh học sinh

Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

Tham mưu xây dựng các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng, khu Hiệu bộ.

4.2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các cuộc hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí..., khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

5. Vai trò các bên tham gia

5.1. Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

5.2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

5.3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Năm học 2020- 2021 : Phấn đấu đạt chuẩn về chất lượng giáo dục, tham mưu với chính quyền các cấp đầu tư nâng cấp hệ thống sân, tường rào, nhà bảo vệ.

Giai đoạn 2: Từ năm học 2021- 2024: Nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư chất lượng mũi nhọn, cải tạo, nâng cấp CSVC hạ tầng hiện có.

Giai đoạn 3: Từ năm 2025- 2030: Mở rộng khuôn viên, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 bậc THCS

5.4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGV, NV nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo để đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5.5. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể. Đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất.

5.6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

5.7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5.8. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học THPT hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

5. 9. Hội cha mẹ học sinh

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh phó mặc cho nhà trường.

5.10. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý kiến với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà.

5.11. Đề xuất, Kiến nghị với các cơ quan chức năng:

Đối với phòng Giáo dục- Đào tạo TP Hải Dương

Phê duyệt kế hoạch chiến lược và “bảo lãnh” cho trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Tạo điều kiện cho nhà trường được giao lưu với các trường trong nội thành, các trường đại học và các trung tâm nghiên cứu khoa học để cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có điều kiện tham gia học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Đối với cấp ủy, UBND xã Ngọc Sơn, UBND TP Hải Dương

Quan tâm để dự án mở rộng khuôn viên trường, di dời trạm y tế xã ra khu vực khác.

Quan tâm nguồn kinh phí đầu tư công, phân đấu giai đoạn 2025-2030 xây dựng nhà đa năng, mở rộng sân chơi, bãi tập.

Hỗ trợ tài chính đầu tư công, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng trường lớp để trường có đủ nguồn lực thực hiện kế hoạch chiến lược, phân đấu hoàn thành CQG khi đủ CSVG, hạ tầng.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT TP Hải Dương(B/c);
- UBND xã Ngọc Sơn (B/c);
- Lưu VT.



PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG



PH. TRƯNG H. H. H.
UI ANH TUÂN